

## XÂY DỰNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC MỘT VẤN ĐỀ CÓ Ý NGHĨA QUYẾT ĐỊNH

ĐẶNG CÔNG MINH(\*)



Kết luận của Hội nghị lần 6 BCH Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW2 khóa VIII, phương hướng phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ từ nay đến năm 2005 - 2010 đã nêu: *"Nền giáo dục nước ta còn đứng trước nhiều khó khăn yếu kém, nhất là về chất lượng và quản lý nhà nước về giáo dục. Thi cử còn nặng nề, xu hướng thương mại hóa một số hoạt động giáo dục đã gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng, chưa có giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn"*.

Báo cáo của Chính phủ về tình hình giáo dục trong kỳ họp thứ VI khóa XI của Quốc hội, một lần nữa khẳng định 4 yếu kém của nền giáo dục trong đó nhấn mạnh *"chất lượng giáo dục đại trà, đặc biệt ở bậc đại học còn thấp; phương pháp giáo dục còn lạc hậu và chậm đổi mới"*, kỷ cương trong giáo dục đào tạo chưa nghiêm có lúc, có nơi còn buông lỏng biểu hiện qua *"các hiện tượng tiêu cực trong giáo dục chậm được giải quyết như tình trạng*

*đạy thêm học thêm tràn lan, tệ nạn sử dụng văn bằng chứng chỉ giả, hiện tượng học giả bằng thật; bệnh thành tích..."*.

Sự yếu kém trong chất lượng đào tạo ở bậc đại học biểu hiện ở một số mặt cụ thể sau:

- Chất lượng và hiệu quả giáo dục còn thấp so với yêu cầu phát triển của đất nước, chưa tiếp cận được với trình độ và kết quả giáo dục - đào tạo ở các nước phát triển trong khu vực và thế giới.

- Sinh viên tốt nghiệp còn hạn chế về năng lực tư duy sáng tạo, năng lực thực hành, khả năng thích ứng nghề nghiệp vì nội dung chương trình đào tạo còn thiên về lý thuyết, ít gắn với thực tiễn, vì phương pháp giảng dạy học tập còn lạc hậu nặng về một chiều truyền đạt kiến thức mà ít phát huy tính năng động sáng tạo của sinh viên trong quá trình học tập.

- Thầy cô giáo dạy chữ mà ít quan tâm dạy người, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức chưa đạt hiệu quả cao.

Sự yếu kém của giáo dục, đào tạo của chúng ta có nhiều nguyên nhân, nhưng có một nguyên nhân quan trọng, quyết định thuộc về đội ngũ thầy giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Đội ngũ thầy giáo còn bất cập về số lượng, chất lượng và cơ cấu; đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục với tư duy chậm đổi mới, năng lực chưa ngang tầm với yêu cầu phát triển của sự nghiệp giáo dục.

(\*) PGS.TS, Bí thư Đảng ủy khối ĐH - CĐ & THCN.

Chúng ta dẫn một vài con số để cùng suy nghĩ.

Trong tổng số 32.205 giảng viên đại học và cao đẳng có 1.454 giáo sư và phó giáo sư, 4.500 tiến sĩ và tiến sĩ khoa học, 9.543 thạc sĩ và 618 chuyên khoa cấp I và II.

Cơ cấu giáo viên đại học và cao đẳng năm học 2001 - 2002 như sau: (tỷ lệ này không thay đổi nhiều trong năm học 2003 - 2004).

- Tiến sĩ và tiến sĩ khoa học: 13,8%
- Thạc sĩ và chuyên khoa cấp I, II: 28,3%
- Đại học và cao đẳng: 56,6%
- Trình độ khác: 1,3%

(Nguồn: Trung tâm Thông tin quản lý giáo dục văn phòng Bộ GD&ĐT)

Độ tuổi của giảng viên và CB KHKT ở Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

- Trung bình chung 51,1 tuổi
- Tiến sĩ 50,6 tuổi
- Tiến sĩ khoa học 57,6 tuổi

Tỷ lệ GS và PGS chia theo độ tuổi (%) ở tất cả các ngành, nhưng chủ yếu là ở ngành giáo dục.

Độ tuổi	Dưới 40	41-50	51-60	61-70	Trên 70
Giáo sư	0	3,87	52,96	40,56	2,58
P.Giáo sư	0,30	17,05	65,63	16,85	0,20

(Nguồn: Bộ Khoa học Công nghệ & Môi trường)

Qua các con số trên, chúng ta thấy, đa số giảng viên bậc đại học đã cao tuổi, số giảng viên có chức danh PGS, GS chỉ chiếm khoảng 6% với tuổi bình quân trên 56 tuổi. Rõ ràng đã có một sự hụt hẫng lớn đội ngũ giảng viên trẻ có trình độ khoa học.

Tỷ lệ sinh viên trên giảng viên trung bình hiện nay khoảng 30 sinh viên/giảng viên. Nếu theo mục tiêu định lượng của chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo Việt Nam 2001 - 2010 số sinh viên trên một vạn dân là 200 thì năm 2010 có khoảng 1.800.000 sinh viên (nếu tính tỷ lệ tăng bình quân số sinh viên 5%/năm).

Yêu cầu đội ngũ giảng viên cho các ngành:

- Năng khiếu 5 - 10 SV/GV
- KH, KT-CN 10 -15 SV/GV
- KHXH&NV, KT&QTKD 20-25 SV/GV

Nếu tính trung bình 20 SV/GV thì đến năm 2010, cần có 90.000 giảng viên, trong đó có trên 50% có trình độ từ thạc sĩ trở lên.

Đối với hệ thống các trường ngoài công lập, theo định hướng phát triển đến năm 2010 có số sinh viên chiếm khoảng 40% tổng số sinh viên và theo Điều 46 Quy chế trường Đại học dân lập (ban hành theo Quyết định số 86/2000/QĐ-TTg ngày 18/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ)... "Tại thời điểm khai giảng khóa đầu tiên, đội ngũ giảng viên cơ hữu của trường phải đảm bảo không dưới 20% và trong vòng 4 năm đạt không dưới 50% khối lượng giảng dạy từng môn học".

Đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục hầu như chưa được đào tạo kỹ năng nghiệp vụ quản lý có hệ thống.

Như vậy, rõ ràng là, việc xây dựng đội ngũ giảng viên cho các trường ĐH - CĐ và đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục là bài toán lớn có

tính quyết định để thực hiện thắng lợi 6 nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ về giáo dục.

- Đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, xây dựng xã hội học tập;

- Nâng cao rõ rệt chất lượng và hiệu quả giáo dục;

- Thực hiện tốt hơn công bằng xã hội, ưu tiên phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn và giáo dục trẻ em bị thiệt thòi;

- Đẩy mạnh khả năng chủ động hợp tác quốc tế trong giáo dục;

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục;

- Tăng cường nề nếp kỷ cương và khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong lĩnh vực giáo dục.

Hiện nay, nhiều nhà lãnh đạo, nhà giáo, nhà quản lý giáo dục và những ai quan tâm đến sự phát triển của nền giáo dục nước nhà đều thống nhất với nhau rằng, các giải pháp để chấn hưng nền giáo dục Việt Nam trước tiên phải bắt đầu từ con người - đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Chỉ thị số 40 - CT/TW của Ban Bí thư ngày 15/6/2004 một lần nữa khẳng định: "Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân trong đó *nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng nòng cốt, có vai trò quan trọng*". Tuy nhiên, hiện nay, trước những yêu cầu mới của sự phát triển giáo dục, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có những hạn chế, bất cập, năng lực chưa ngang tầm với yêu cầu phát triển của sự nghiệp giáo dục.

Tình hình trên đòi hỏi phải xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục một cách toàn diện. Đây là nhiệm vụ vừa đáp ứng yêu cầu trước mắt, vừa mang tính chiến lược lâu dài để thực hiện thành công chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010 và chấn hưng đất nước.

Chỉ thị 40 - CT/TW đã đề ra mục tiêu là "xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, lối sống, lương tâm, tay nghề của nhà giáo; thông qua việc quản lý, phát triển đúng định hướng và có hiệu quả sự nghiệp giáo dục để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng những đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước".

Để đạt mục tiêu trên, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng chỉ đạo thực hiện 6 nhiệm vụ sau:

1. Củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống các trường sư phạm, các trường cán bộ quản lý giáo dục. Đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng có ý nghĩa chiến lược.

2. Tiến hành rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm đủ số lượng và cân đối về cơ cấu; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

3. Đẩy mạnh việc đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giáo dục theo hướng hiện đại và phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Đây là một trong những nhiệm vụ cốt lõi của việc giảng dạy, đào tạo, liên quan trực tiếp đến chất lượng giáo dục, có ý nghĩa quyết định đến việc nâng cao chất lượng toàn diện, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Đây là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao tính kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý nhà giáo và đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, làm cho môi trường giáo dục thực sự lành mạnh, kiên quyết loại bỏ những tiêu cực trong giáo dục.

5. Xây dựng và hoàn thiện một số chính sách, chế độ đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

Đây là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và của từng đảng viên, thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng.

Đối với các trường ĐH - CĐ trên tinh thần chỉ thị 40 - CT/TW, căn cứ vào đặc điểm của từng trường cần cấp bách xây dựng chiến lược phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển của nhà trường.

Nhiệm vụ xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cần quan tâm hai vấn đề quan trọng:

a) Phát triển đồng bộ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng (trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ; bản lĩnh chính trị; lương tâm nghề nghiệp và trách nhiệm đối với xã hội), đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ kế thừa.

b) Các giải pháp để thực hiện có hiệu quả cần phải có sự phối hợp đồng bộ giữa Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ sở đào tạo và sự tự thân vận động để phát triển của cá nhân thầy cô giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

❖ Đối với Nhà nước, cần xây dựng các chính sách quốc gia đồng bộ, thống nhất, có các chế độ cụ thể có tính khả thi ngang tầm với vai trò vị trí của "phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" và đồng thời nhằm tôn vinh vai trò của người thầy trong xã hội để tạo được động lực đủ mạnh phát huy tiềm năng của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, gắn trách nhiệm và danh dự của đội ngũ này với sự nghiệp phát triển giáo dục.

Các chính sách quốc gia có thể tập trung ở một số vấn đề cấp thiết sau đây:

- Quy hoạch dành quỹ đất thích hợp cho các trường ĐH - CĐ (kể cả các trường ngoài công lập), đầu tư cơ sở vật chất đúng tầm với nhiệm vụ của các trường ĐH - CĐ trong đào tạo và NCKH.

- Trao quyền chủ động thực sự rộng rãi cho các trường trong việc hoạch định chiến lược phát triển nhà trường có sắc thái riêng của mình theo mục tiêu đào tạo; xây dựng cơ chế quản lý gắn quyền lực và tính trách nhiệm cao của Hiệu trưởng.

- Xây dựng chế độ học phí phù hợp với yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời bảo đảm công bằng xã hội. Vì vậy, cần có mức học phí khác nhau cho các đối tượng khác nhau.

- Xây dựng chế độ lương, phụ cấp không chỉ cho đội ngũ thầy giáo mà cho cả cán bộ quản lý giáo dục, chế độ khen thưởng nhằm tôn vinh vị trí của người thầy trong xã hội.

❖ Đối với Bộ GD&ĐT: các chủ trương, quy chế quản lý của Bộ phải luôn đổi mới kịp thời phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục, triệt để phân cấp quản lý và trao quyền chủ động gắn với trách nhiệm của Hiệu trưởng trong điều hành quản lý nhà trường.

- Nghiên cứu và sửa ngay quy định về định mức giảng dạy theo hướng giảm giờ giảng dạy và tăng thời gian NCKH, hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho các giáo sư, phó giáo sư.

- Nghiên cứu sửa đổi Quy chế đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp đại học, và cao đẳng hệ chính quy theo quyết định số 04/1999/QĐ-BGDĐT ngày 11/02/1999 và Quyết định số 31/2001/QĐ-BGDĐT ngày 30/7/2001 về thí điểm tổ chức đào tạo, cao đẳng hệ chính quy theo học chế tín chỉ cho phù hợp với các loại hình trường và học chế đào tạo.

- Cần xây dựng ngay nhiệm vụ và các tiêu chí đánh giá các chức danh của cán bộ giảng dạy, trên cơ sở đó quy hoạch đào tạo và sàng lọc để có được đội ngũ thầy giáo chuẩn mực về năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy và phẩm chất đạo đức.

- Cần có cơ sở đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục bậc đại học, cao đẳng.

❖ Đối với trường ĐH - CĐ: xây dựng chính sách chế độ, quy định cụ thể trên cơ sở dân chủ, công khai minh bạch về quyền lợi được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của thầy cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục; quyền lợi vật chất thích hợp với sự lao động cống hiến và nghĩa vụ phải thực hiện. Nhà trường phải chủ động xây dựng đội ngũ thầy cô giáo và cán bộ quản lý trên cơ sở nội lực của chính mình và sự liên kết hợp tác quốc tế.

❖ Đối với từng thầy cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục phải phấn đấu, tự thân vận động để phát triển và tồn tại trong môi trường giáo dục với những đòi hỏi ngày càng cao về phẩm chất bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn và ý thức trách nhiệm đối với sự nghiệp giáo dục, đối với xã hội.

## TÓM TẮT

Hiện nay, nhiều nhà lãnh đạo, nhà giáo, nhà quản lý giáo dục và những ai quan tâm đến sự phát triển của nền giáo dục nước nhà đều thống nhất với nhau rằng, các giải pháp để chấn hưng nền giáo dục Việt Nam trước tiên phải bắt đầu từ con người - đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Một yếu tố quan trọng để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thành công là, các tổ chức Đảng trong nhà trường phải trong sạch vững mạnh, xác định được trách nhiệm quan trọng của mình với vai trò lãnh đạo để cùng chính quyền, tổ chức công đoàn thống nhất ý chí hành động, cùng chịu trách nhiệm trong nhiệm vụ chung.

## SUMMARY

At present, many leaders, teachers, education managers and anyone concerned with the development of education in the country have agreed that the best way to improve education in Vietnam has to initially start from the human factor - the teaching staff and the education management staff.

An important element to establish and successfully improve the quality of the teaching staff and education management staff is that all Party organizations in the University has to be virtuous and robust, affirming their important responsibilities as leaders and collaborate closely with the Administration, Trade Union organizations, and together share the common duties and responsibilities.